

Số: 697/KH-TTYT

Lái Thiêu, ngày 03 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Quản lý chất thải y tế tại Trung tâm Y tế khu vực Thuận An năm 2026

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/07/2018 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

Căn cứ Luật số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội ban hành Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Căn cứ tình hình quản lý chất thải y tế năm 2025 của đơn vị, Trung tâm Y tế khu vực Thuận An xây dựng Kế hoạch quản lý chất thải y tế năm 2026 như sau:

PHẦN I

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NĂM 2025

1. Thông tin chung:

- Lãnh đạo đơn vị phụ trách: BS CKII Phan Quang Toàn; chức vụ: Giám đốc
- Khoa/phòng đầu mối về quản lý chất thải y tế: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Các bộ chuyên trách về công tác quản lý chất thải y tế: Trần Hoàng Nhật.

Số điện thoại: 0907 365 568. Email: nhatsht@gmail.com.

- Số khoa/phòng của đơn vị: 21; trong đó Số khoa lâm sàng: 11

- Số giường bệnh (thực kê): 320

- Số lượt khám chữa bệnh: 286.172

2. Công tác quản lý chất thải y tế (QLCTYT):

- Đã có quyết định thành lập Ban QLCTYT và phân công nhiệm vụ đối với Lãnh đạo phụ trách, Cán bộ chuyên trách và các thành viên (Quyết định 152/QĐ-TTYT ngày 08/04/2025).

- Đã xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn, quy định, quy trình liên quan đến công tác QLCTYT theo Thông tư 20/2021/TT-BYT.

- Tổ chức tập huấn, truyền thông 2 lượt cho nhân viên y tế với số người tham gia là 440 người, 6 lượt cho nhân viên hộ lý; tập huấn và truyền thông cho người bệnh và người nhà người bệnh các nội dung về phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế theo quy định trong các buổi họp hội đồng người bệnh.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tuân thủ thực hành phân loại đúng chất thải y tế tại các khoa, phòng với tỷ lệ tuân thủ chung đạt 76% trong đó khoa PTGM-HS đạt tỷ lệ cao nhất là 91%.

- Thực hiện quan trắc, giám sát môi trường định kỳ theo quy định.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các khoa, phòng tại Trung tâm Y tế trong việc giảm phát sinh chất thải nhựa, góp phần bảo vệ môi trường, hướng tới sự hài lòng của người bệnh, người dân.

- Quản lý khối lượng chất thải rắn y tế phát sinh, giao đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Những khó khăn cần khắc phục, cải thiện:

+ Đang xây dựng hệ thống xử lý nước thải y tế tại Trung tâm, chờ lắp đặt và nghiệm thu đưa vào hoạt động.

+ Vấn đề mua sắm còn hạn chế nên trang thiết bị, hoá chất, vật tư tiêu hao, phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và lưu giữ chất thải chưa đủ theo quy định.

PHẦN 2 KẾ HOẠCH QUẢN LÝ CHẤT THẢI Y TẾ

1. Mục đích, yêu cầu:

1.1. Mục đích:

- Thực hiện quản lý chất thải y tế theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các khoa, phòng với khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn trong công tác QLCTYT, nâng cao nhận thức của từng nhân viên y tế, nhân viên hộ lý, người bệnh và các đối tượng khác trong QLCTYT tại đơn vị.

1.2. Yêu cầu, mục tiêu cụ thể:

- Thực hiện đầy đủ các quy định về hồ sơ, thủ tục môi trường.

- 100% chất thải y tế phát sinh được phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý đúng quy định.

- 100% nhân viên y tế, người lao động được đào tạo, tập huấn, truyền thông, phổ biến các quy định về QLCTYT, các nguy cơ lây nhiễm đối với các dạng chất thải y tế và các biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế.

- 100% các khoa, phòng thường xuyên được kiểm tra, giám sát và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện QLCTYT.

- Đưa vào vận hành hệ thống xử lý nước thải.

2. Giải pháp, nhiệm vụ

2.1. Giải pháp tổ chức quản lý, hành chính

- Kiện toàn lại thành viên Ban QLCTYT.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về hồ sơ, thủ tục môi trường, QLCTYT, rà soát hồ sơ liên quan đảm bảo còn thời hạn theo quy định. Xin cấp phép Giấy phép môi trường.

- Thực hiện hợp đồng chuyển giao chất thải y tế theo đúng danh mục quy định.
- Thực hiện hợp đồng quan trắc môi trường định kỳ.
- Ghi chép đầy đủ thông tin vào Sổ theo dõi chất thải y tế, Sổ nhật ký vận hành công trình, hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế.
- Yêu cầu đơn vị xử lý chất thải cung cấp đầy đủ chứng từ xử lý chất thải y tế theo quy định, đúng thời gian.
- Báo cáo công tác QLCTYT năm.

2.2. Giải pháp kỹ thuật chuyên môn:

- Xây dựng và ban hành các hướng dẫn, quy định, quy trình về QLCTYT; bằng kiểm soát thực hiện QLCTYT.
- Rà soát, bổ sung và trang bị đầy đủ dụng cụ, bao bì chứa đựng, trang thiết bị thu gom, vận chuyển chất thải y tế, decan hướng dẫn phân loại dán thùng chứa chất thải; chuẩn bị đầy đủ vật tư tiêu hao, hóa chất khử khuẩn, hoá chất tẩy rửa bề mặt, trang bị bảo hộ lao động, phòng hộ cá nhân.
- Thực hiện giám thiểu chất thải y tế; giám thiểu chất thải nhựa trong y tế.
- Quản lý chất thải rắn thông thường sử dụng đê tái chế, tích cực phân loại, thu gom chất thải có khả năng tái chế nhằm hạn chế lượng chất thải phát sinh ra ngoài môi trường.
- Đưa hệ thống xử lý nước thải vào vận hành, bảo dưỡng công trình, hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế theo quy định.

2.3. Truyền thông, tập huấn, phổ biến các quy định về QLCTYT:

- Xây dựng tài liệu, phương tiện truyền thông về QLCTYT; sử dụng các tài liệu truyền thông sẵn có, tiếp tục bổ sung thêm poster, tranh ảnh nhằm khuyến khích nhân viên y tế, bệnh nhân và các đối tượng khác thực hiện.
- Thực hiện lồng ghép trong các cuộc họp hội đồng người bệnh các nội dung về phân loại chất thải y tế, vệ sinh môi trường.
- Tổ chức tập huấn về QLCTYT cho tất cả nhân viên y tế, nhân viên hộ lý.

2.4. Giải pháp ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế:

- Lập Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế (thực hiện theo Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Thông tư 20/2021/TT-BYT).
- Xây dựng và hoàn thiện Quy trình ứng phó sự cố môi trường theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Xây dựng các kịch bản và thực hành diễn tập về quy trình ứng phó sự cố cho các loại sự cố môi trường do chất thải y tế có thể xảy ra tại đơn vị.
- Xây dựng và hoàn thiện Hướng dẫn kỹ thuật xử lý môi trường sau sự cố cho một số loại sự cố môi trường điển hình do chất thải y tế.
- Xây dựng hệ thống quản lý phòng ngừa và ứng phó sự cố.

2.5. Giải pháp tài chính:

Huy động các nguồn lực:

- Nguồn thu của đơn vị;
- Sự tài trợ của các tổ chức, cá nhân (nếu có);
- Ngân sách (nếu có): xin hỗ trợ kinh phí từ cấp trên.

2.6. Kiểm tra, giám sát và báo cáo:

- Tổ chức kiểm tra giám sát thường xuyên, đột xuất về phân loại, thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế.
- Đề xuất, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện QLCTYT.
- Xây dựng báo cáo QLCTYT định kỳ, đột xuất đảm bảo đúng quy định, báo cáo kết quả khắc phục tồn tại theo biên bản thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

3. Tiến trình thực hiện:

Stt	Nội dung	Thời gian	Trách nhiệm	Kết quả đầu ra
01	Tổ chức quản lý, hành chính			
	Kiện toàn lại Ban QLCTYT.	Quý II	Ban Giám đốc	Quyết định kiện toàn Ban QLCTYT.
	Rà soát hồ sơ còn thời hạn liên quan thủ tục xin cấp Giấy phép môi trường, QLCTYT.	Quý II, III, IV	KHNV	Văn bản rà soát.
	Hợp đồng chuyển giao chất thải y tế theo đúng danh mục quy định. Hợp đồng quan trắc môi trường định kỳ. Thực hiện thủ tục/hồ sơ xin cấp phép Giấy phép môi trường.	Quý I, II, III, IV	TCHC	Hợp đồng. Thủ tục/hồ sơ xin cấp Giấy phép môi trường.
	Ghi chép đầy đủ thông tin vào Sổ theo dõi chất thải y tế, Sổ nhật ký vận hành công trình, hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế. Báo cáo công tác QLCTYT năm.	Quý I, II, III, IV	KSNK	Sổ theo dõi chất thải y tế. Báo cáo năm.
02	Giải pháp kỹ thuật chuyên môn			
	Xây dựng và ban hành các hướng dẫn, quy định, quy trình về QLCTYT; bảng kiểm tra thực hiện QLCTYT	Quý II, III	KSNK	Các hướng dẫn, quy định, quy trình về QLCTYT.

	Rà soát, bổ sung và trang bị đầy đủ dụng cụ, bao bì chứa đựng, trang thiết bị thu gom, vận chuyển chất thải y tế, decan hướng dẫn phân loại dán thùng chứa chất thải; chuẩn bị đầy đủ vật tư tiêu hao, hóa chất khử khuẩn, hoá chất tẩy rửa bề mặt, trang bị bảo hộ lao động, phòng hộ cá nhân	Quý I, II	KSNK; TCHC	Dự trù và hóa đơn mua sắm.
	Thực hiện giảm thiểu chất thải y tế; giảm thiểu chất thải nhựa trong y tế. Quản lý chất thải rắn thông thường sử dụng để tái chế, tích cực phân loại, thu gom chất thải có khả năng tái chế nhằm hạn chế lượng chất thải phát sinh ra ngoài môi trường.	Quý I, II, III, IV	KSNK; Các khoa, phòng	Báo cáo kết quả.
	Đưa hệ thống xử lý nước thải vào vận hành hoạt động.	Quý III, IV	Ban QLCTYT	Quy trình vận hành.
03	Truyền thông, tập huấn, phổ biến các quy định về QLCTYT			
	Xây dựng tài liệu, phương tiện truyền thông về QLCTYT; sử dụng các tài liệu truyền thông sẵn có, tiếp tục bổ sung thêm poster, tranh ảnh nhằm khuyến khích nhân viên y tế, bệnh nhân và các đối tượng khác thực hiện.	Quý II, III, IV	KSNK	Poster, tranh ảnh truyền thông.
	Thực hiện lồng ghép trong các cuộc họp hội đồng người bệnh các nội dung về phân loại chất thải y tế, vệ sinh môi trường.	Quý II, IV	ĐD; KSNK	Danh sách và nội dung họp hội đồng người bệnh.
	Tổ chức tập huấn về QLCTYT cho tất cả nhân viên y tế, nhân viên hộ lý.	Quý II, IV	KSNK	Danh sách và nội dung tập huấn.
04	Kiểm tra, giám sát và báo cáo			
	Kiểm tra giám sát thường xuyên, đột xuất về phân loại, thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế.	Thứ 3 và thứ 5 hàng tuần	KSNK	Bảng kiểm giám sát và báo cáo kết quả giám sát.
	Đề xuất, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức	Quý I, II, III, IV	KSNK	Văn bản. Báo cáo.

	thực hiện QLCTYT. Báo cáo QLCTYT định kỳ, đột xuất			
05	Giải pháp ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế			
	Lập Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế.	Quý II	KSNK	Kế hoạch.
	Xây dựng hệ thống quản lý phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường. Kiện toàn lại thành viên của Ban và Đội ứng phó sự cố môi trường.	Quý II	Ban QLCTYT	Quyết định kiện toàn.
	Xây dựng và hoàn thiện Quy trình ứng phó sự cố môi trường, Hướng dẫn kỹ thuật xử lý môi trường sau sự cố cho một số loại sự cố môi trường điển hình do chất thải y tế. Xây dựng các kịch bản và thực hành diễn tập về quy trình ứng phó sự cố cho các loại sự cố môi trường do chất thải y tế có thể xảy ra tại đơn vị.	Quý II, III, IV	KSNK	Quy trình. Hướng dẫn.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Ban Giám đốc

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác QLCTYT.
- Chủ trì các cuộc họp hội đồng mua sắm vật tư, hoá chất, phương tiện phục vụ công tác QLCTYT phù hợp với mô hình và điều kiện của đơn vị.
- Chủ trì tổng kết công tác QLCTYT năm, chỉ đạo báo cáo cấp trên theo quy định.

4.2. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Đầu mối phụ trách công tác QLCTYT.
- Xây dựng tài liệu hướng dẫn, quy định, quy trình về QLCTYT; tổ chức tập huấn, phổ biến các văn bản liên quan về QLCTYT.
- Kiểm tra, giám sát thực hiện QLCTYT;
- Báo cáo kết quả QLCTYT định kỳ/dột xuất theo quy định.
- Quản lý, theo dõi Sổ giao nhận chất thải y tế lây nhiễm, chứng từ chất thải nguy hại; Sổ nhật ký vận hành công trình/hệ thống/thiết bị xử lý chất thải y tế.
- Tổng hợp số liệu dự trữ vật tư, phương tiện phục vụ công tác QLCTYT của các khoa phòng gửi phòng Tổ chức hành chính.

4.3. Phòng Kế hoạch nghiệp vụ

- Quản lý hồ sơ môi trường đầy đủ.
- Phối hợp với khoa Kiểm soát nhiễm tổ chức thực hiện theo kế hoạch tập huấn cho nhân viên y tế, nhân viên hộ lý các nội dung về QLCTYT như:
 - + Phân loại chất thải y tế tại nguồn; thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế theo quy định;
 - + Phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế;
 - + Giảm thiểu chất thải nhựa.

4.4. Phòng Tổ chức hành chính

- Hoàn thiện hồ sơ pháp lý, thực hiện các thủ tục liên quan đến việc cấp phép Giấy phép môi trường.
- Tiến hành mua sắm vật tư, phương tiện cần thiết phục vụ công tác QLCTYT theo tổng hợp đề nghị từ khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Thực hiện đấu thầu, tìm đơn vị có đủ năng lực, điều kiện chuyên giao chất thải y tế (chất thải nguy hại, chất thải thông thường và chất thải tái chế).
- Nghiệm thu đưa hệ thống xử lý nước thải bệnh viện vào vận hành hoạt động.

4.5. Phòng Điều dưỡng.

- Phối hợp với khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn trong việc kiểm tra, giám sát thực hiện QLCTYT.
- Lồng ghép nội dung về phân loại chất thải y tế, vệ sinh môi trường trong các cuộc họp hội đồng người bệnh.

4.6. Phòng Kế toán:

- Phối hợp xây dựng kinh phí hoạt động cho công tác QLCTYT năm để thực hiện kế hoạch.
- Thực hiện thủ tục thanh quyết toán theo quy định của pháp luật.

4.7. Các khoa phòng:

- Triển khai thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch quản lý chất thải y tế năm 2026, yêu cầu các khoa, phòng nghiêm túc phổ biến và triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- BGD;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KSNK. *vt*



Dương Thiên Bích

Phụ lục

DỰ TRÙ KINH PHÍ QUẢN LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 697/KH-TTYT ngày 03/6/2026)

TT	Các hạng mục, nội dung	Trang thiết bị, vật tư, hoá chất cần mua sắm	Dự kiến kinh phí (VNĐ)
01	Phân loại tại nguồn.	Các loại phương tiện lưu chứa chất thải theo Thông tư 20/2021/TT-BYT: + Thùng thu gom vận chuyển 240 lít có nắp đậy, bánh xe và màu theo quy định. + Decan hướng dẫn phân loại chất thải dán thùng chứa chất thải. + Túi chứa chất thải theo quy định (khuyến khích sử dụng chất liệu thân thiện môi trường)	300.000.000
02	Sửa chữa Khu lưu giữ CTYT, nơi đặt thùng thu gom.	Biển cảnh báo, biển hướng dẫn, poster hướng dẫn phân loại chất thải, phương tiện PCCC.	50.000.000
03	Chuyển giao chất thải y tế.	Hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại với đơn vị có chức năng theo quy định. Hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt với đơn vị có chức năng theo quy định.	600.000.000
04	Quan trắc môi trường, hệ thống xử lý chất thải.	Hợp đồng quan trắc môi trường và chất thải với đơn vị có chức năng phù hợp.	50.000.000
05	Hệ thống xử lý nước thải.	Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, hóa chất, điện nước, bảo dưỡng.	Chưa vận hành
06	Bảo hộ lao động cho nhân viên y tế, nhân viên hộ lý.	Găng tay vệ sinh, ủng, tạp dề chống thấm, khẩu trang, kính bảo vệ mắt.	50.000.000
07	Diễn tập ứng phó sự cố môi trường do chất thải.	Phương tiện ứng phó, hoá chất, vật tư tiêu hao.	10.000.000
08	Truyền thông	Tài liệu, phương tiện truyền thông	10.000.000
TỔNG KINH PHÍ			1.070.000.000
<i>Bằng chữ: Một tỷ lẻ bảy mươi triệu đồng</i>			